

Số: 42/2021/QĐST-DS

*Châu Thành, ngày 15 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 vào Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05/11/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 114/2021/TLST-LĐ ngày 18/5/2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: - **Nguyễn Thanh L**, sinh năm: 1966.

- **Lê Thị D**, sinh năm: 1966.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ *Bị đơn*: - **Lê Văn D**, sinh năm: 1964.

- **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1964.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông D là người đại diện theo ủy quyền của bà B (*văn bản ủy quyền ngày 03/11/2021*).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vào ngày 05/01/2022 ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Thanh L và bà Lê Thị D số tiền vay vốn là 200.000.000 đồng và tiền lãi là 20.000.000 đồng. Tổng cộng chung là 220.000.000 (*Hai trăm hai mươi triệu*) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông L, bà D nếu ông D, bà B chưa trả số tiền trên thì hàng tháng ông D, bà B còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị B tự nguyện liên đới chịu số tiền là 5.500.000 đồng (*năm triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Ông Nguyễn Thanh L và bà Lê Thị D được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.670.000 đồng (*năm triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0005110 ngày 11/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy Hằng**